



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
THAI NGUYEN UNIVERSITY

ISSN 1859 - 2171

TẠP CHÍ
KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ
JOURNAL OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

SỐ ĐẶC BIỆT CHÀO MỪNG 87 NĂM THÀNH LẬP HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM

CHUYÊN SAN KHOA HỌC XÃ HỘI - NHÂN VĂN - KINH TẾ
SOCIAL SCIENCES - HUMANITIES - ECONOMICS

Tập 172, số 12/2, 2017

CHUYÊN SAN KHOA HỌC XÃ HỘI – NHÂN VĂN – KINH TẾ

Mục lục	Trang
Hà Xuân Hương - Thân phận người phụ nữ trong dân ca trữ tình sinh hoạt Tày, Thái	3
Ngô Thị Thu Trang - Một số biện pháp nâng cao năng lực sử dụng từ Hán Việt cho học sinh phổ thông	9
Nguyễn Thị Hà, Vũ Thị Hồng Hoa - Nâng cao tỷ lệ nữ trong các cơ quan dân cử	15
Nguyễn Thu Hà, Nguyễn Thị Mai Hương, An Thị Thư, Nguyễn Thị Hồng - Phát triển chuẩn mực kế toán Việt Nam theo hướng chuẩn mực kế toán quốc tế	21
Nguyễn Thị Hòa - Sử dụng tuyển tập “Những lá thư thời chiến Việt Nam” trong giáo dục lịch sử	27
Nguyễn Thị Xuân Thu, Phạm Ngọc Duy - Những tác động của việc sử dụng sơ đồ ngữ nghĩa đối với khả năng ghi nhớ từ vựng tiếng Anh chuyên ngành của sinh viên trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp – Đại học Thái Nguyên	33
Vũ Kiều Hạnh, Hoàng Thị Cương - Nghiên cứu kỹ năng đọc của sinh viên năm thứ 2 tại trường Đại học Nông Lâm – Đại học Thái Nguyên, cơ sở để thiết kế các hoạt động rèn luyện tăng cường	39
Nguyễn Thị Thu Hương - Bảo vệ quyền nhân thân cho lao động chưa thành niên theo pháp luật Việt Nam	45
Nguyễn Thị Thắm - Hành trình tìm kiếm hạnh phúc của nhân vật nữ trong <i>Những nẻo đường đời và những bản tình ca khác</i> của Le Clézio	51
Lê Thị Lưu, Trần Bảo Ngọc, Bùi Thanh Thủy và cộng sự - Nhận thức của sinh viên cử nhân điều dưỡng về môi trường giáo dục tại trường Đại học Y Dược - Đại học Thái Nguyên bằng bảng hỏi DREEM	57
Bùi Thị Minh Hà, Nguyễn Hữu Thọ - Nhận thức của nông hộ về biến đổi khí hậu và tác động của biến đổi khí hậu tới sản xuất chè - Trường hợp nghiên cứu: Vùng chè Tân Cương thành phố Thái Nguyên	63
Dương Thanh Tinh, Trần Văn Quyết, Nguyễn Ngọc Lý, Nguyễn Việt Dũng - Giải quyết việc làm cho lao động dân tộc thiểu số thông qua phát triển chuỗi liên kết tiêu thụ các sản phẩm từ cây quế tại huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái	69
Nguyễn Thu Nga, Đỗ Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Diệu Hồng - Sử dụng hàm Cobb - Douglas tuyến tính để đánh giá hiệu quả kinh doanh của các ngân hàng Việt Nam	75
Phùng Thanh Hoa, Bùi Thị Thanh Thủy - Tác động của kinh tế thị trường đến nông thôn Việt Nam hiện nay	81
Hoàng Thị Mỹ Hạnh, Sombath Kingbounkai - Quá trình di cư của người Việt đến Lào và định cư tại tỉnh Luangprabang nước CHDCND Lào	87
Vi Thị Phương - Sử dụng báo chí vào công cuộc xây dựng nền văn hóa mới ở Việt Nam, nhìn từ góc độ tạp chí <i>Tao Đàn</i> (1939)	93
Nguyễn Thị Minh Loan - Đề xuất mô hình tập huấn dạy đặt câu hỏi trong kỹ năng đọc hiểu	99
Nguyễn Thị Bích Ngọc - Đánh giá nội dung và việc giảng dạy học phần bút ngữ tiếng Anh trung cao cấp 2 tại Khoa Ngoại ngữ, Đại học Thái Nguyên xét từ góc độ sinh viên	105
Nguyễn Mai Linh, Trần Minh Thành, Dương Thị Hồng An - Kết hợp sử dụng hồ sơ học tập (Portfolio) và thuyết trình nhóm trong dạy và học các khóa học tiếng Anh chuyên ngành tiếp cận hậu phương pháp luận	111
Trần Thị Kim Hoa - Phát triển năng lực sử dụng từ tiếng Việt cho học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số qua các bài tập về từ	117
Trần Tú Hoài - Một số nội dung cơ bản của chính sách phát triển giảng viên qua thực tiễn tại trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	121
Phạm Thị Huyền, Vũ Thị Thủy - Rèn luyện phong cách làm việc quần chúng của người cán bộ theo phong cách Hồ Chí Minh	127

Tổng Thị Phương Thảo - Bảo vệ quyền của lao động nữ khi mang thai, sinh con và nuôi con nhỏ theo pháp luật lao động Việt Nam	131
Lương Thị Hạnh - Vai trò của phụ nữ dân tộc thiểu số trong xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Bắc Kạn	137
Nguyễn Thị Thanh Hà, Nguyễn Thị Thu Hiền - Một số vấn đề về việc xây dựng lối sống mới cho sinh viên Việt Nam hiện nay	143
Hồ Lương Xinh, Nguyễn Thị Yến, Nguyễn Thị Giang, Lưu Thị Thùy Linh, Bùi Thị Thanh Tâm, Nguyễn Mạnh Thắng - Xác suất cải thiện thu nhập của hộ nông dân sau thu hồi đất nông nghiệp tại các khu công nghiệp tỉnh Thái Nguyên	149
Đinh Ngọc Lan, Đoàn Thị Thanh Hiền, Dương Tuấn Việt - Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến sản xuất và tiêu thụ miến dong tại huyện Nguyên Bình- tỉnh Cao Bằng	155
Đỗ Thị Hà Phương, Chu Thị Hà, Nguyễn Thị Giang, Dương Xuân Lâm - Tác động của vốn xã hội và công nghệ thông tin đến dự định chia sẻ tri thức và hành vi chia sẻ tri thức của cán bộ giảng viên tại Đại học Thái Nguyên	161
Nguyễn Thị Hiền Thương, Dương Thị Thu Hoài, Cù Ngọc Bắc, Kiều Thu Hương, Vũ Thị Hải Anh - Sự tham gia của người dân trong việc thực hiện các tiêu chí cơ sở hạ tầng - chương trình xây dựng nông thôn mới tại huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên	169
Vũ Bạch Diệp, Mai Việt Anh - Huy động vốn cho phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, thực trạng và một số giải pháp	175
Nguyễn Thị Ngọc Anh, Hoàng Huyền Trang - Thiết kế và sử dụng các trò chơi học tập nhằm nâng cao hiệu quả dạy học môn khẩu ngữ cao cấp cho sinh viên Trung Quốc tại Khoa Ngoại ngữ, Đại học Thái Nguyên	181
Trần Thị Yến, Khổng Thị Thanh Huyền - Những lỗi về câu thường gặp trong bài viết tiếng Anh học thuật của sinh viên Việt Nam chuyên ngành tiếng Anh: Thực trạng, nguyên nhân và giải pháp	187
Hà Thị Thanh Hoa, Chu Thị Kim Ngân, Dương Thị Thúy Hương - Mức độ hài lòng của khách hàng về chất lượng dịch vụ mạng di động Vinaphone tỉnh Thái Nguyên	193
Vũ Thị Loan, Vũ Thị Hậu - Vai trò của giá cổ phiếu đối với dự báo khó khăn tài chính doanh nghiệp: Mô hình SVM	199
Hồ Thị Mai Phương, Hoàng Thị Tú, Trần Nguyệt Anh - Thiết kế và tổ chức trò chơi học tập trong hình thành biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ mẫu giáo	205
Đồng Thị Hồng Ngọc, Nguyễn Quỳnh Hoa, Nguyễn Thị Thu Hường, Hoàng Thanh Hải, Nguyễn Thị Thu Hằng - Ứng dụng mô hình logistic xếp hạng tín dụng doanh nghiệp xây dựng niềm yết tại Việt Nam	211
Hà Thị Hòa, Hồ Ngọc Sơn - Phân tích chuỗi giá trị qua các kênh tiêu thụ sản phẩm Sơn tra tại Yên Bái	219

SỬ DỤNG BÁO CHÍ VÀO CÔNG CUỘC XÂY DỰNG NỀN VĂN HÓA MỚI Ở VIỆT NAM, NHÌN TỪ GÓC ĐỘ TẠP CHÍ *TAO ĐÀN* (1939)

Vi Thị Phương*

Trường Đại học Khoa học – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Tao Đàn là tạp chí thuộc nhóm “*Tạp chí học thuật chuyên môn nghiệp vụ*” chuyên về văn hóa - văn học nghệ thuật đầu tiên ở nước ta trước Cách mạng tháng Tám năm 1945. Nhận diện vai trò của tạp chí *Tao Đàn* là việc làm hữu ích, cung cấp cơ sở dữ liệu cho các cơ quan quản lý báo chí hiểu sâu về vai trò, vị trí, thực trạng hoạt động của loại tạp chí này trong hiện tại. Bài nghiên cứu này một mặt cho phép ta nhận thức lại lịch sử, mặt khác soi chiếu vào hiện tại để thấy được con đường vận động, phát triển của văn hóa và báo chí. Đây cũng sẽ là tài liệu tham khảo hữu ích cho các giảng viên, sinh viên khi học tập, nghiên cứu và bạn đọc quan tâm tới lịch sử báo chí, văn chương, văn hóa nước ta trước Cách mạng.

Từ khóa: *Việt Nam, báo chí, tạp chí, văn hóa, Tao Đàn, 1939.*

ĐẶT VẤN ĐỀ

Tao Đàn là tạp chí chuyên về văn hóa - văn học nghệ thuật đầu tiên trong làng báo nước ta trước Cách mạng tháng Tám năm 1945. Năm 1998, trọn bộ tạp chí này được PGS.TS - Nhà báo Nguyễn Ngọc Thiện và tác giả Lữ Huy Nguyên sưu tầm biên soạn từ phục nguyên bản gốc. *Tao Đàn* ra đều kỳ được 13 số (từ tháng 3 đến tháng 7 - 2 kỳ/1 tháng; từ tháng 8 đến tháng 10-1 tháng/1 kỳ) và 2 số đặc biệt (về Tản Đà - tháng 7 - 134 trang; về Vũ Trọng Phụng - tháng 12/1939-88 trang), với tổng cộng 1.374 trang in. Chủ trương và nỗ lực của *Tao Đàn* là xây dựng và giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, làm cho văn hóa nước nhà không bị hòa tan theo lối mất gốc mà vẫn tiếp thu được tinh hoa văn hóa nhân loại. Đây là một chủ trương đúng đắn, đến nay vẫn giữ được ý nghĩa tích cực.

Nội dung trọn bộ tạp chí *Tao Đàn* gồm có các phần: *Nghị luận – khảo cứu; Phê bình; Sáng tác* (thơ, truyện ký, kịch) [5, 6]. Trong 3 phần chính yếu của tạp chí thì trọng tâm là các phần *Nghị luận và khảo cứu; Sáng tác*. *Tao Đàn* là bước nối tiếp mạch nguồn văn hóa dân tộc đã được khởi xướng từ những tờ báo trước đó, đồng thời là bước đệm vững chắc cho báo chí về sau trong việc nhìn nhận về văn hóa.

Tao Đàn đã để lại dấu ấn đặc sắc trong diễn trình văn hóa Việt Nam. Văn hóa dân tộc Việt Nam thể hiện trên *Tao Đàn* ở cả đặc điểm truyền thống và hiện đại.

VAI TRÒ CỦA BÁO CHÍ TRONG XÂY DỰNG NỀN VĂN HÓA

Ở Việt Nam, vào nửa đầu thế kỷ XX, báo chí là diễn đàn cập nhật, cho phép mở ra các cuộc tranh luận, bút chiến bàn về thời cuộc hoặc những vấn đề về văn hóa, văn học - nghệ thuật.

Trên con đường phát triển của báo chí, thành tố văn hóa, văn nghệ ngày càng được mở rộng, gia tăng. Trong bước đầu hình thành nền văn hóa Việt Nam hiện đại, cũng như hiện nay, báo chí có quan hệ khăng khít, máu thịt với văn hóa, văn nghệ theo hai chiều tương hỗ. Báo chí nhờ sức mạnh của văn chương mà lôi cuốn người đọc và ngược lại, văn hóa, văn chương nhờ báo chí mà đến được người đọc một cách phổ biến, rộng rãi.

Văn hóa là một lĩnh vực liên quan đến mọi mặt của đời sống xã hội. Mỗi trường phái nghiên cứu, mỗi nhà nghiên cứu về văn hóa đều có quan điểm khác nhau, cho phép ta hình dung cách tiếp cận ít nhiều khác nhau về thuật ngữ này. Để tiến hành nghiên cứu đề tài đặt ra, chúng tôi đã lựa chọn một khái niệm nhất định về “văn hóa” làm cơ sở khoa học: “*Văn hóa là một hệ thống hữu cơ các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo và*

* Tel: 0912716807; Email: phuongvi.tnue@gmail.com

tích lũy qua quá trình hoạt động thực tiễn, trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội.” [5, tr.10]. Thực tế cho thấy càng đi vào phát triển kinh tế thị trường, mở cửa hội nhập, chúng ta càng cần gìn giữ và phát huy những giá trị đạo đức, bản sắc văn hóa dân tộc. “Báo chí và nền văn hóa dân tộc có mối quan hệ qua lại rất chặt chẽ. Không thể có hoạt động báo chí tách rời văn hóa hay không đề ý đến văn hóa.” [3, tr.87]. Báo chí là một thành tố và là một trong những “bộ lọc” quan trọng nhất của văn hóa dân tộc.

Xã hội Việt Nam những năm đầu thế kỷ XX có nhiều biến động. Báo chí thời kỳ này được hình thành và phát triển với đặc thù riêng, gắn với sự nghiệp cách mạng giải phóng đất nước, nhất là dòng báo chí về văn hóa - văn học nghệ thuật. Điều đặc biệt là vấn đề phát huy truyền thống văn hóa dân tộc đã được khơi dậy trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của báo chí. Văn hóa vốn gắn liền với toàn bộ cuộc sống và với sự phát triển của xã hội. Xác định đúng đắn vai trò quan trọng của văn hóa, từ khi ra đời đến nay, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, xây dựng và phát triển nền văn hóa, hướng văn hóa phục vụ một cách có hiệu quả vào sự nghiệp cách mạng. Đường lối văn hóa của Đảng ta bao gồm toàn bộ những quan điểm có tính chiến lược để chỉ đạo lĩnh vực văn hóa, hoạt động văn hóa. Những quan điểm quan trọng về văn hóa của Đảng lần đầu tiên thể hiện trong *Đề cương về văn hóa Việt Nam* (năm 1943) đã được phát triển, hoàn thiện theo yêu cầu của mỗi giai đoạn phát triển của cách mạng.

Trong giai đoạn 1930 – 1945, Đảng Cộng sản Việt Nam đảm đương vai trò lãnh đạo phong trào giải phóng dân tộc chống lại sự xâm lược và thống trị của thực dân Pháp, qua các cao trào cách mạng lớn: 1930 – 1931, 1936 – 1939 và kết thúc bằng thắng lợi vĩ đại của Cách mạng tháng Tám năm 1945. Ngay từ khi ra đời, trong các văn kiện công bố vào dịp thành lập Đảng: *Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình tóm tắt, Luận cương Chính trị* (công bố tháng 10-1930),...

(sau này được tập hợp trong tập đầu tiên của *Văn kiện Đảng* với tiêu đề *Các cương lĩnh cách mạng đầu tiên*) đã xác định mục tiêu làm cách mạng, lật đổ sự thống trị của thực dân Pháp, đem lại ruộng đất cho dân cày, quyền lợi cơ bản cho giai cấp công nhân, nông dân, trí thức, đưa nước ta lên chủ nghĩa xã hội. “*Dù chưa trực tiếp đề cập quan điểm của Đảng đối với lĩnh vực văn hóa, nhưng ngay từ những văn kiện đầu tiên này, để phục vụ cho nhiệm vụ tuyên truyền đường lối, vận động quần chúng nhân dân tham gia cuộc cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng, Đảng ta đã rất chú trọng tới vai trò của văn hóa, trước hết là vai trò của bộ phận báo chí và tuyên truyền.*” [2, tr.10]. Có thể thấy, cách nhìn của Đảng thời kỳ đó gắn hoạt động văn hóa với báo chí, tuyên truyền.

Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhìn lại tạp chí chuyên về văn học, nghệ thuật, chúng ta thấy những đóng góp của các tạp chí: *Đông Dương tạp chí* (1913-1917), *Nam Phong tạp chí* (1917-1934), *An Nam tạp chí* (1926-1927, 1930-1933), *Tân Thanh tạp chí* (1931), *Văn học Tạp chí* (1932),... Theo PGS.TS - Nhà báo Nguyễn Ngọc Thiện thì đầu thế kỷ XX, có hai tạp chí chuyên chú về văn học là *An Nam tạp chí* (chỉ có thơ văn) và *Tao Đàn* (văn hóa - văn học nghệ thuật). Sự hiện diện của *Tao Đàn*, về mặt thời gian là ngắn hơn. Nhưng *Tao Đàn* lại là tờ tạp chí văn hóa – văn học nghệ thuật không những có vị trí đặc biệt mà còn có những đóng góp mở đầu to lớn, quan trọng về tư tưởng lẫn học thuật. Tôn chỉ mục đích mà *Tao Đàn* hướng tới đã thể hiện bản sắc văn hóa dân tộc: “***Tao Đàn*** là tờ tạp chí không phải là cơ quan riêng của văn phái nào. Nó sẽ là nơi gặp gỡ của hết thảy mọi trào lưu tư tưởng và mọi khuynh hướng nghệ thuật, miễn là các trào lưu và khuynh hướng ấy cùng chung một mục đích: *gây dựng một nền văn hóa Việt Nam.*” [6, tr.22]. *Tao Đàn* chủ trương tránh biệt phái, mà cố gắng trở thành một diễn đàn mở rộng, có khả năng tập hợp và hội tụ các lực lượng tuy chính kiến có thể khác nhau, nhưng có chung lập trường giữ gìn và phát huy bản sắc

văn hóa dân tộc, không để rơi vào tình trạng mất gốc, tầm gửi vào các nền văn hóa ngoại lai. Rõ ràng, đó là mục đích cao đẹp mà *Tao Đàn* đặt ra, và quan trọng hơn là tạp chí đã nỗ lực để thực hiện trong suốt thời gian tồn tại. Trên thực tế đúng như tuyên ngôn đặt ra, tạp chí *Đã* có đóng góp lớn cho làng báo Việt Nam cũng như cho nền văn hóa dân tộc. *Tao Đàn* là một trong những tạp chí điển hình về việc xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt.

KINH NGHIỆM SỬ DỤNG BÁO CHÍ TRONG VIỆC XÂY DỰNG NỀN VĂN HÓA MỚI Ở VIỆT NAM

Tiếp cận theo quan điểm văn hóa học, nền văn hóa mới ở Việt Nam hiện nay, về khái niệm không phải là nền văn hóa mới. Việt Nam đang tiếp tục xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong thời kỳ mới, theo quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam trong Nghị quyết T.Ư V, khóa VIII [8]. Nền văn hóa Việt Nam hiện nay là nền văn hóa dân tộc thống nhất trên cơ sở đa dạng sắc thái văn hóa tộc người ở Việt Nam. Sự pha trộn các yếu tố văn hóa ngoại lai, chưa phải là căn cứ để gọi là nền văn hóa mới ở Việt Nam.

Báo chí có vai trò to lớn trong việc tham gia giải quyết các vấn đề liên quan tới nhận thức, thái độ và hành vi của công chúng trong việc xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong thời kỳ mới.

Về nhận thức, báo chí tác động tới công chúng bằng việc tuyên truyền, phổ biến, các quan điểm, chủ trương, đường lối văn hóa, văn nghệ của Đảng; chính sách, pháp luật của nhà nước về xây dựng, quản lý, phát triển văn hóa. Báo chí tuyên truyền, giáo dục công chúng thấy được vai trò của văn hóa là nền tảng của đời sống xã hội; thấy được vai trò chủ thể xây dựng nền văn hóa là của nhân dân; vai trò giám sát của nhân dân trong xây dựng và thực hiện các chính sách phát triển văn hóa.

Về thái độ, báo chí vừa cung cấp thông tin, phản ánh thực trạng, vừa hướng dẫn, định hướng công chúng về thái độ ứng xử của

công chúng với văn hóa, cụ thể là với các vấn đề về văn hóa và liên quan tới văn hóa. Đó là thái độ tôn trọng, kế thừa những giá trị tốt đẹp của văn hóa truyền thống, của dân tộc; tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại vào việc xây dựng nền văn hóa Việt Nam hiện nay.

Về hành vi, báo chí hướng dẫn, định hướng cho công chúng, cung cấp những mô hình, hình mẫu văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, để công chúng học tập, làm theo dưới sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước.

Nhận thức được điều đó, chúng tôi mạnh dạn đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng tờ báo, góp phần giữ gìn và xây dựng nền văn hóa dân tộc Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc:

Tập hợp được đội ngũ đông đảo những người làm báo tài năng và tâm huyết

Trong văn hóa dân tộc Việt Nam, đặc điểm truyền thống và hiện đại luôn gắn chặt với nhau. Đảm bảo tính truyền thống và hiện đại của bản sắc dân tộc chính là đã khắc họa được chân dung dân tộc ta trong cộng đồng thế giới. Nhân mạnh vai trò của quần chúng nhân dân: nhân dân vừa là chủ thể làm nên lịch sử và làm nên văn hóa, là người thụ hưởng văn hóa, vừa là chủ thể để bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa và giữ lửa cho văn hóa. Từ nhận thức rõ hơn vai trò của công chúng, các tạp chí khác cùng loại này nên xác định việc xây dựng con người, vì lợi ích chân chính của con người.

Trong bối cảnh hiện nay, báo chí là cơ quan ngôn luận của Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị xã hội, nghệ nghiệp, là diễn đàn và công cụ quan trọng bảo vệ lợi ích và quyền tự do của các tầng lớp nhân dân. Do vậy, mỗi cơ quan báo chí, nhất là loại hình báo, tạp chí về văn hóa, văn học nghệ thuật, rất cần sự sáng tạo thì phải tập hợp được lớp văn nghệ sĩ - những bậc chân tài và tâm huyết: Mời họ làm cộng sự, cộng tác viên (là những cây bút có kinh nghiệm, uy tín); khai thác tốt tin, bài của các cộng tác viên,....

Tạo được diễn đàn dân chủ cho mọi trào lưu tư tưởng

Báo chí cần đặt ra vấn đề giao lưu, đối thoại tư tưởng, học thuật. Đây là cách hữu hiệu để những cuộc tranh luận đi tới sự thống nhất trong quan niệm về nền văn hóa mới và những nỗ lực xây dựng nền văn hóa ấy. Từ những vấn đề của cuộc tranh luận nghệ thuật 1935-1939 gọi ra, Đảng cộng sản Việt Nam, mấy chục năm qua, từ *Đề cương văn hóa* (1943) đến nay, trong đường lối và chính sách văn hóa văn nghệ đã từng bước khẳng định vai trò lãnh đạo của mình trên lĩnh vực này, định hướng và giải quyết trên thực tế các vấn đề: nêu cao vị trí của văn hóa, nghệ thuật trong sự nghiệp cách mạng, nhấn mạnh vai trò tích cực của người viết trong đời sống xã hội, xây dựng nền văn nghệ mới có nội dung xã hội chủ nghĩa và tính chất dân tộc,... Các quan điểm của Đảng sau đó được Bộ Chính trị trong Nghị quyết 05 về “Đổi mới và nâng cao trình độ lãnh đạo, quản lý, văn học, nghệ thuật và văn hóa...” tháng 11 năm 1987 công khai trình bày: “*Nền văn hóa mới Việt Nam xây dựng trên cơ sở những nguyên tắc của chủ nghĩa Mác – Lê nin là một nền văn hóa xã hội chủ nghĩa đậm đà bản sắc dân tộc.*” [8]

Trong giai đoạn hiện nay, báo chí vẫn cần là một diễn đàn để tập hợp, đoàn kết toàn dân, nâng cao lòng yêu nước và tự hào dân tộc. Báo chí hiện nay cần tạo thành được diễn đàn dân chủ tranh luận sôi nổi về văn hóa như vậy. Đành rằng báo chí mang tính khuynh hướng, hoạt động theo những tôn chỉ mục đích nhất định, nhưng cũng cần tạo ra những cuộc tranh luận trao đổi ý kiến rành rẽ kiểu báo chí thuở trước, để những tư tưởng chính thống được truyền bá có thể ăn sâu trong ý thức của độc giả, nâng cao tính phản biện xã hội.

Hình thức thể hiện hấp dẫn

Yếu tố quan trọng tạo sức hấp dẫn cho tờ báo, tạp chí là sự quan tâm tới nhãn quan của độc giả, là hình thức thể hiện, in ấn sạch đẹp, bắt mắt. Sự hài hòa khéo léo giữa nội dung và

hình thức thể hiện sẽ làm tăng tính hấp dẫn của thông tin đến với bạn đọc.

Báo chí là một bộ phận cấu thành của văn hóa. Mỗi tác phẩm báo chí được công bố, phát hành rộng rãi đều trực tiếp hoặc gián tiếp tác động đến nhận thức, tâm tư, tình cảm và tư tưởng của quần chúng và hành vi của cộng đồng. Báo chí còn là công cụ, phương tiện thực thi, quảng bá văn hóa. Báo chí Việt Nam phải gắn với không gian và môi trường văn hóa của dân tộc, của từng cá nhân trong cộng đồng.

Thông tin là nguồn hàng hóa của một tờ báo, từ ngữ là công cụ để làm ra thông tin đó. Vì vậy, ngôn ngữ không chỉ có tác động tốt mà còn có thể có tác động xấu đối với diện mạo văn hóa của dân tộc. Đó là khi ngôn ngữ tiếng Việt có biểu hiện thiếu trong sáng, sai chuẩn mực. Do đó, giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt không chỉ là một hoạt động văn hóa đơn thuần mà còn là trách nhiệm công dân của người làm báo hiện nay.

KẾT LUẬN

Từ vấn đề văn hóa dân tộc trên tạp chí *Tao Đàn*, soi chiếu vào thực tiễn báo chí hôm nay, có thể thấy trọn bộ *Tao Đàn* 1939 thể hiện sự công phu, tôn trọng độc giả của nhóm tác giả khi phục nguyên từ bản gốc. Qua việc nghiên cứu, tìm hiểu vấn đề văn hóa dân tộc trên tạp chí *Tao Đàn*, rút ra những kinh nghiệm trong việc sử dụng báo chí trong việc xây dựng nền văn hóa mới ở Việt Nam, chúng tôi khẳng định:

Tạp chí *Tao Đàn* đã góp phần làm sống dậy những giá trị văn hóa, những truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, đồng thời lọc bỏ những yếu tố văn hóa không còn phù hợp. *Tao Đàn* là một ngã đường quan trọng để tiếp nhận những yếu tố văn hóa mới. Nền văn hóa dân tộc cần được xây dựng trên cơ sở bảo vệ, gìn giữ những cái đã có tốt đẹp, cái riêng và cần được bảo tồn. Lịch sử đã lùi xa, nhưng những bài học về xây dựng nền văn hóa dân tộc vẫn là những điều đáng để chúng ta suy ngẫm, bởi hiện nay ở nước ta vẫn còn có khá nhiều các báo và tạp chí chuyên về văn hóa – văn học nghệ thuật như: Tạp chí *Văn hiến*;

Tạp chí *Nhà văn và Tác phẩm*; Tạp chí *Nghiên cứu văn học*; Tạp chí *Diễn đàn Văn nghệ Việt Nam*, Tạp chí *Văn hóa – Nghệ thuật*,.... Tìm về cội nguồn và nhận ra cái cốt lõi căn cước đầu tiên của bản sắc văn hóa Việt Nam là việc làm hết sức quan trọng và cần thiết nhằm kế thừa, bảo vệ và phát huy những tinh hoa của văn hóa dân tộc.

Ở Việt Nam, báo chí vừa là công cụ tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vừa giữ vai trò rất quan trọng trong việc xây dựng nền văn hóa. Báo chí vừa là công cụ truyền bá văn hóa, vừa là một sản phẩm, một thành tố của văn hóa. Báo chí đã tham gia tích cực trong việc lưu giữ, truyền bá và làm giàu kho tàng văn hóa dân tộc và nhân loại.

Do những điều kiện khách quan và chủ quan, nhiều năm qua, chúng ta còn chưa khai thác một cách đầy đủ vào gia tài giàu có của giá trị văn hóa dân tộc giai đoạn đầu thế kỷ XX. Nhiều người còn ngần ngại, né tránh không đi vào khai thác nghiên cứu khu vực văn hóa – văn học, nghệ thuật trên các báo, tạp chí của giai đoạn này. Nếu vượt qua được những rào cản, tâm thức “vô hình” để về với giá trị văn

hóa dân tộc một cách khoa học và nghiêm túc, khách quan và công bằng, thì chắc chắn chúng ta sẽ nhận về được một giá trị lớn và có ý nghĩa tích cực./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồng Chương (1987), *Tìm hiểu lịch sử báo chí Việt Nam*, Nxb Sách giáo khoa Mác – Lê-Nin, Hà Nội, 215 tr.
2. Đỗ Đình Hằng (Chủ biên) (2006), *Tìm hiểu đường lối văn hóa của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 288 tr.
3. Đặng Thị Thu Hương (chủ biên) (2016), *Văn hóa truyền thông đại chúng ở Việt Nam trong điều kiện kinh tế thị trường và toàn cầu hóa*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội, 304 tr.
4. Nguyễn Thành (1984), *Báo chí cách mạng Việt Nam 1925 -1945*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, 345 tr.
5. Trần Ngọc Thêm (1999), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 322 tr.
6. Nguyễn Ngọc Thiện – Lữ Huy Nguyên sưu tầm (1998), *Tao Đàn 1939*, Sưu tập trọn bộ, tập I, Nxb Văn học, Hà Nội, 752 tr.
7. Nguyễn Ngọc Thiện – Lữ Huy Nguyên sưu tầm (1998), *Tao Đàn 1939*, Sưu tập trọn bộ, tập II, Nxb Văn học, Hà Nội, tr.753 - 1470.
8. Nghị quyết 05 của Bộ Chính trị “*Đổi mới và nâng cao trình độ lãnh đạo, quản lý, văn học, nghệ thuật và văn hóa...*”, tháng 11 năm 1987.

SUMMARY

USING PRESS TO THE NEW CONSTRUCTION OF BUILDING CULTURE IN VIETNAM, LOOK AT THE *TAO DAN* MAGAZINE (1939)

Vi Thi Phuong*

University of Science – TNU

Tao Dan was the first cultural-literary-arts magazine prior to the August Revolution in 1945. Recognizing the role of *Tao Dan* magazine as a useful work, providing a database for agencies. The press management understands the role, location and current status of this magazine. This study, on the one hand, allows us to perceive history, on the other hand to screen the present to see the path of movement, the development of culture and the press. This will also be a useful reference for lecturers and students studying, researching and reading about our history, literature and culture before the Revolution.

Key words: Vietnam, newspapers, magazines, culture, *Tao Dan*, 1939.

Ngày nhận bài: 01/9/2017; Ngày phản biện: 25/9/2017; Ngày duyệt đăng: 16/10/2017

* Tel: 0912716807; Email: phuongvi.tnue@gmail.com

SOCIAL SCIENCE – HUMANITIES – ECONOMICS

Content	Page
Ha Xuan Huong - Women's situations in Thai and Tay's folk songs	3
Ngo Thi Thu Trang - Some measures that need to be implemented to enhance students' ability in terms of using Sino – Vietnamese words	9
Nguyen Thi Ha, Vu Thi Hong Hoa - Enhancing the proportion of female in people's elected bodies	15
Nguyen Thu Ha, Nguyen Thi Mai Huong, An Thi Thu, Nguyen Thi Hong - Developing vietnamese accounting standards towards international accounting standards	21
Nguyen Thi Hoa - Using collection "Vietnam wartime letters" in historical education	27
Nguyen Thi Xuan Thu, Pham Ngoc Duy - Effects of using semantic mapping on ESP vocabulary retention of the students at University of Technology – Thai Nguyen University	33
Vu Kieu Hanh, Hoang Thi Cuong - English reading skill of the second-year students at University of Agriculture and Forestry – Thai Nguyen University: basis for enhancement activities	39
Nguyen Thi Thu Huong - Protection of personal rights for juvenile labor in Vietnam law	45
Nguyen Thi Tham - The journey to search for happiness of female characters in the short stories <i>Cœur brûlé et autres romances</i> of Le Clézio	51
Le Thi Luu, Tran Bao Ngoc, Bui Thanh Thuy et al - The bachelor of nursing students' perception of educational environment at University of Medicine and Pharmacy - Thai Nguyen University by DREEM questionnaire	57
Bui Thi Minh Ha, Nguyen Huu Tho - Awareness of household on climate change and its effectiveness on tea cultivation: a case study in Tan Cuong tea area, Thai Nguyen city	63
Duong Thanh Tinh, Tran Van Quyet, Nguyen Ngoc Ly, Nguyen Viet Dung - Employment creation potential for ethnic minorities through value chain development of cinnamon products in the northern mountainous region of Vietnam - a case study of Van Yen district, Yen Bai province	69
Nguyen Thu Nga, Do Thi Tuyen Mai, Nguyen Thi Dieu Hong - Applying Cobb-Douglas linear function to measure the efficiency of Vietnam commercial banks	75
Phung Thanh Hoa, Bui Thi Thanh Thuy - The impact of market economy on rural Viet Nam at present	81
Hoang Thi My Hanh, Sombath Kingbounkai - The migration process of Vietnamese to Laos and location in Luangprabang province of Laos	87
Vi Thi Phuong - Using press to the new construction of building culture in Vietnam, look at the <i>Tao Dan</i> magazine (1939)	93
Nguyen Thi Minh Loan - A proposed model for question generation instruction in reading comprehension	99
Nguyen Thi Bich Ngoc - English written proficiency – upper intermediate 2 (EWU241): students' evaluation of the course content and teaching activities at the School of Foreign Languages, Thai Nguyen University	105
Nguyen Mai Linh, Tran Minh Thanh, Duong Thi Hong An - Portfolio development and group presentation for ESP courses toward postmethod	111
Tran Thi Kim Hoa - Developing the ability of using Vietnamese for ethnic minority elementary school pupils through vocab exercises	117
Tran Tu Hoai - The main points of "lecturers development" policy that were taken in University of Education – Thai Nguyen University	121
Pham Thi Huyen, Vu Thi Thuy - Training the working style manner of cadres following Ho Chi Minh's style	127

Tong Thi Phuong Thao - Protect the rights of women workers during pregnancy, childbirth and child rearing according to Vietnamese labor law	131
Luong Thi Hanh - The role of ethnic minority women in building new rural areas in Bac Kan province	137
Nguyen Thi Thanh Ha, Nguyen Thi Thu Hien - Some issues on building new ways of life for Vietnamese students nowadays	143
Ho Luong Xinh, Nguyen Thi Yen, Nguyen Thi Giang, Luu Thi Thuy Linh, Bui Thi Thanh Tam, Nguyen Manh Thang - Probability of improving farmer household income after agricultural land acquisition at industrial zones in Thai Nguyen province	149
Dinh Ngoc Lan, Doan Thi Thanh Hien, Duong Tuan Viet - Analyzing factors effect to production and consumption of canna in Nguyen Binh district - Cao Bang province	155
Do Thi Ha Phuong, Chu Thi Ha, Nguyen Thi Giang, Duong Xuan Lam - Investigating the effects of social capital and information technology on knowledge sharing intention and knowledge sharing behavior among employees in Thai Nguyen University	161
Nguyen Thi Hien Thuong, Duong Thi Thu Hoai, Cu Ngoc Bac, Kieu Thu Huong, Vu Thi Hai Anh - Research the contribution of cityzens to implement the imfrastructure criteria for new rural program in Phu Luong district, Thai Nguyen province	169
Vu Bach Diep, Mai Viet Anh - Some solutions for mobilizing capital for small and medium enterprises developing Thai Nguyen city	175
Nguyen Thi Ngoc Anh, Hoang Huyen Trang - Designing and using learning games in order to increase the effective teaching in oral advanced proficiency for chinese students at School of Foreign Languages, Thai Nguyen University	181
Tran Thi Yen, Khong Thi Thanh Huyen - Common sentence problems in academic writing committed by Vietnamese students of English: situation, causes and solutions	187
Ha Thi Thanh Hoa, Chu Thi Kim Ngan, Duong Thi Thuy Huong - The satisfaction of customers on the quality of Vinaphone mobile network service of Thai Nguyen province	193
Vu Thi Loan, Vu Thi Hau - The role of market stock price as a financial distress predictor: SVM model	199
Ho Thi Mai Phuong, Hoang Thi Tu, Tran Nguyet Anh - Design and organization of learning games in elementary school mathematical symbols for elementary school children	205
Dong Thi Hong Ngoc, Nguyen Quynh Hoa, Nguyen Thi Thu Huong, Hoang Thanh Hai, Nguyen Thi Thu Hang - Application of logistic models in rating credit of listed construction enterprices in Vietnam	211
Ha Thi Hoa, Ho Ngoc Son - Values chain analysis through consumption channels of Son tra in Yen Bai province	219